



111 年全民運動會原野射箭

嘉義縣政府 (111-16)

國立中正大學, From 07-10-2022 to 12-10-2022



裸弓男子組 - 1 Elim. Round

Pos.	Athlete	Class	Country	1 Elim. Round	6	5	Total	
1	002A 王厚傑	M	TPC 臺北市	154	8	3	154	
2	001A 柯庭風	M	TPC 臺北市	148	6	8	148	
3	001C 許家豪	M	NTPC 新北市	143	7	4	143	
4	003A 余俊賢	M	KHC 高雄市	142	7	1	142	
5	002B 魏敬倫	M	HCH 新竹縣	138	5	6	138	
6	004B 傅詩貴	M	NTPC 新北市	136	2	9	136	
7	004A 林仲維	M	HLH 花蓮縣	131	4	7	131	
8	001B 王聖閔	M	KHC 高雄市	125	4	3	125	SO T.5
9	003D 許俊安	M	TYH 桃園市	125	2	5	125	SO T.4
10	004D 柯游源	M	KLC 基隆市	121	5	3	121	
11	002C 史宇軒	M	HCH 新竹縣	120	4	5	120	
12	003B 魏璋廷	M	CHH 彰化縣	119	4	7	119	
13	004C 洪晟皓	M	TYH 桃園市	117	3	7	117	
14	002D 陳賢瑞	M	TNH 臺南市	113	2	3	113	
15	003C 翁祥彬	M	TNH 臺南市	107	4	2	107	
16	001D 蔡薰毅	M	HCT 新竹市	106	2	5	106	

裸弓男子組 - 2 Elim. Round

Pos.	Athlete	Class	Country	2 Elim. Round	6	5	Total	
1	001A 王厚傑	M	TPC 臺北市	101	3	6	101	
2	003B 林仲維	M	HLH 花蓮縣	88	1	5	88	
3	002A 柯庭風	M	TPC 臺北市	86	1	6	86	
4	003A 許家豪	M	NTPC 新北市	84	0	5	84	
5	004A 余俊賢	M	KHC 高雄市	81	0	1	81	
6	001B 魏敬倫	M	HCH 新竹縣	80	2	5	80	
7	002B 傅詩貴	M	NTPC 新北市	70	1	2	70	
8	004B 王聖閔	M	KHC 高雄市	65	0	0	65	

Shoot Off & Coin Toss Abbreviation

擲銅板	擲銅板	SO	Shoot Off
-----	-----	----	-----------